

Số: /2023/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO 1 (lần 4)
ngày 12/6/2023

NGHỊ ĐỊNH**Về khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng
thuộc lực lượng vũ trang nhân dân**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Chính phủ ban hành Nghị định về khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang nhân dân

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định về:

- Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; hình thức tổ chức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân
- Điều kiện, hồ sơ, thủ tục cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.
- Điều kiện, hồ sơ, thủ tục cấp mới, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi giấy phép hoạt động, đình chỉ hoạt động chuyên môn đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.
- Cấp chuyên môn kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh; đăng ký tuyển và chuyển tuyển cung cấp dịch vụ kỹ thuật; chỉ đạo, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.
- Đánh giá và chứng nhận chất lượng đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, Ban Cơ yếu Chính phủ và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Cơ quan được giao quản lý về y tế* là Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần/Bộ Quốc phòng, Cục Y tế/Bộ Công an giúp Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý nhà nước về y tế và các nhiệm vụ quy định trong Nghị định này.

2. *Phân cấp chuyên môn kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh* là việc phân loại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thành các cấp, mà ở mỗi cấp có sự tương đồng nhau về chuyên môn nghiệp vụ và được xếp chung trong một hệ thống theo trình tự từ thấp đến cao.

3. *Người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh* thuộc lực lượng vũ trang nhân dân là người được bổ nhiệm giữ chức vụ đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quyết định của cấp có thẩm quyền; có giấy phép hành nghề theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh; có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do mình phụ trách.

4. *Người phụ trách khoa, bộ phận* là người chịu trách nhiệm chuyên môn của khoa, phòng, ban, bộ phận chuyên môn của một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quyết định của cấp có thẩm quyền, bao gồm trưởng khoa, chủ nhiệm khoa, giám đốc trung tâm, viện trưởng viện chuyên môn trong bệnh viện.

5. *Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp giấy phép hành nghề* là thời gian trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh hoặc chăm sóc người bệnh kể từ ngày người hành nghề bắt đầu thực hiện khám bệnh, chữa bệnh sau khi được cấp văn bằng chuyên môn (được tính từ ngày có quyết định bổ nhiệm, điều động, tuyển dụng hoặc ký kết hợp đồng lao động, hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh) đến ngày đề nghị cấp giấy phép hành nghề (bao gồm cả thời gian học đào tạo chuyên sâu đặc thù hoặc thời gian đào tạo sau đại học theo đúng chuyên khoa mà người đó đề nghị cấp giấy phép hành nghề).

6. *Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong giấy phép hành nghề* là bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc chuyên khoa khác với chuyên khoa trong giấy phép hành nghề đã được cấp.

7. *Bổ sung kỹ thuật chuyên môn trong giấy phép hành nghề* là bổ sung kỹ thuật chuyên môn thuộc chuyên khoa khác so với chuyên khoa trong giấy phép hành nghề đã được cấp.

8. *Thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong giấy phép hành nghề* là thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc chuyên khoa khác với chuyên khoa trong giấy phép hành nghề đã được cấp.

9. *Công an đơn vị, địa phương* là Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị trực thuộc Bộ Công an (bao gồm các bệnh viện, học viện, trường Công an nhân dân).

10. *Quân y cơ quan, đơn vị* là các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc đơn vị Quân đội cấp tiểu đoàn, các cơ quan, đơn vị Quân đội có bố trí bác sĩ, y sĩ, gồm: đại đội độc lập, đồn biên phòng, đảo không có bệnh xá, kho, trạm, trận địa,

nhà giàn DK, quân y cơ quan trung đoàn, lữ đoàn, sư đoàn, học viện, nhà trường, nhà máy, xí nghiệp, tổng công y, công ty, quân y cơ quan cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng; *y tế cơ quan, đơn vị* là các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc cơ quan, đơn vị Công an cấp huyện và tương đương, phân trại giam, phân khu cơ sở giáo dục bắt buộc, phân hiệu trường giáo dưỡng, đội cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, đội tuần tra, kiểm soát giao thông và đơn vị có bố trí cán bộ y tế khác trong Công an nhân dân”.

Điều 4. Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và hình thức tổ chức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1. Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân bao gồm các đối tượng quy định tại Điều 26 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

2. Hình thức tổ chức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, gồm:

a) Bệnh viện, phân viện, viện nghiên cứu có giường bệnh (sau đây gọi chung là bệnh viện);

b) Trung tâm nghiên cứu, trung tâm an điều dưỡng, trung tâm điều dưỡng và phục hồi chức năng, trung tâm y tế quân - dân y có giường bệnh (sau đây gọi chung là trung tâm);

c) Bệnh xá, đội điều trị (sau đây gọi chung là bệnh xá);

d) Phòng khám đa khoa của cơ quan, đơn vị từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên, phòng khám quân - dân y (sau đây gọi chung là phòng khám đa khoa);

đ) Phòng khám chuyên khoa của cơ quan, đơn vị từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên; phòng khám chuyên khoa thuộc trung tâm điều dưỡng và phục hồi chức năng (sau đây gọi chung là phòng khám chuyên khoa);

e) Tổ quân y, Tổ y tế của cơ quan, đơn vị;

g) Quân y, y tế cơ quan, đơn vị.

Điều 5. Quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1. Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

2. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân có quyền và trách nhiệm theo quy định tại Điều 59, Điều 60 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

3. Ngoài quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, Luật Công an nhân dân, Luật quân nhân

chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, Luật Cơ yếu và pháp luật có liên quan.

Điều 6. Thẩm quyền cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép hành nghề, đình chỉ hoạt động chuyên môn đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; cấp mới, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi giấy phép hoạt động, đình chỉ hoạt động chuyên môn đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; đánh giá và chứng nhận chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1. Thẩm quyền cấp mới, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi giấy phép hành nghề, đình chỉ hoạt động chuyên môn đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; cấp mới, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi giấy phép hoạt động, đình chỉ hoạt động chuyên môn đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 28 và Điều 34; khoản 2, khoản 3 Điều 51 và Điều 55 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong Nghị định này thực hiện theo các quy định phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ; quy định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an.

2. Cơ quan được giao quản lý về y tế có trách nhiệm

a) Tiếp nhận hồ sơ, chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan, căn cứ quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh và Nghị định này tổ chức thẩm định, báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này

b) Công nhận đã hoàn thành nội dung cập nhật kiến thức y khoa liên tục theo quy định tại Điều 16 Nghị định này và các quy định của Bộ Y tế;

c) Tổ chức đánh giá và chứng nhận chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại các Điều 46 Nghị định này.

3. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quy định Điều này.

Chương II

CẤP MỚI, CẤP LẠI, GIA HẠN, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ

Điều 7. Các trường hợp cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, giấy phép hành nghề

1. Cấp mới giấy phép hành nghề áp dụng đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật khám bệnh, chữa bệnh và các trường hợp sau:

a) Người hành nghề bị thu hồi giấy phép hành nghề thuộc các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 35 của Luật khám bệnh, chữa bệnh và điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 30 Nghị định này;

b) Người hành nghề thay đổi văn bằng chuyên môn đã được ghi trên giấy phép hành nghề;

c) Người hành nghề không đủ điều kiện gia hạn giấy phép hành nghề.

2. Cấp lại giấy phép hành nghề áp dụng đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật khám bệnh, chữa bệnh và các trường hợp sau:

a) Người hành nghề bị thu hồi giấy phép hành nghề thuộc các trường hợp quy định tại các điểm d khoản 1 Điều 35 của Luật khám bệnh, chữa bệnh và điểm a khoản 2 Điều 31 Nghị định này;

b) Người hành nghề bị thu hồi giấy phép hành nghề thuộc các trường hợp quy định tại các điểm e, g, h, i khoản 1 Điều 35 của Luật khám bệnh, chữa bệnh và điểm a khoản 3 Điều 31 Nghị định này.

3. Gia hạn giấy phép hành nghề áp dụng đối với trường hợp quy định tại Điều 32 Luật khám bệnh, chữa bệnh và các trường hợp sau;

a) Không bị Hội đồng chuyên môn xác định là có sai sót về chuyên môn y tế đến mức phải đình chỉ hành nghề từ 02 lần trở lên trong thời gian giấy phép hành nghề có giá trị hiệu lực;

b) Không đang trong thời gian bị đình chỉ hành nghề.

4. Điều chỉnh giấy phép hành nghề đối với các trường hợp sau đây:

a) Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong giấy phép hành nghề;

b) Bổ sung kỹ thuật chuyên môn trong giấy phép hành nghề;

c) Bổ sung chuyên khoa khác với chuyên khoa ghi trong chứng chỉ hành nghề đã được cấp;

d) Thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong giấy phép hành nghề;

đ) Thay đổi thông tin cá nhân và văn bằng giấy phép trong giấy phép hành nghề.

Điều 8. Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề

Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề gồm:

1. Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề theo Mẫu số 01 Phụ lục II kèm theo Nghị định này.

2. Bản sao hợp lệ văn bằng hoặc chứng nhận trình độ chuyên môn:

a) Văn bằng chuyên môn ngành y;

b) Văn bằng cử nhân y khoa do nước ngoài cấp, được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tương đương trình độ đại học và kèm theo giấy chứng nhận đã qua đào tạo bổ sung theo ngành, chuyên ngành phù hợp với thời gian đào tạo ít nhất là 12 tháng tại cơ sở đào tạo hợp pháp của Việt Nam theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế thì được coi là tương đương với văn bằng bác sỹ và được cấp giấy phép hành nghề với chức danh là bác sỹ;

c) Văn bằng cử nhân hóa học, sinh học, dược sỹ trình độ đại học và kèm theo chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đào tạo chuyên ngành kỹ thuật y học và xét nghiệm với thời gian đào tạo ít nhất là 03 tháng hoặc văn bằng đào tạo sau đại học về chuyên khoa xét nghiệm;

Trường hợp mất các văn bằng chuyên môn trên thì phải có giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc bản sao hợp lệ giấy chứng nhận thay thế bằng tốt nghiệp do cơ sở đào tạo đã cấp văn bằng chuyên môn đó cấp.

d) Giấy chứng nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại khoản 3 Điều 120 Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

3. Giấy xác nhận thời gian thực hành theo Mẫu số 03 Phụ lục I kèm theo Nghị định này, hoặc bản sao hợp lệ các văn bằng tốt nghiệp bác sỹ nội trú, bác sỹ chuyên khoa I, bác sỹ chuyên khoa II, trừ trường hợp là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền.

4. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, đơn vị công tác từ cấp trung đoàn và tương đương trở lên.

5. Hai ảnh màu, nền trắng, kích thước 04 cm x 06 cm, được chụp trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp đơn.

Điều 9. Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề

1. Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề đối với người bị mất hoặc bị hư hỏng, gồm:

a) Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề theo Mẫu số 02 Phụ lục II kèm theo Nghị định này;

b) Hai ảnh màu, nền trắng, kích thước 04 cm x 06 cm, được chụp trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp đơn.

2. Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề trong trường hợp đã bị thu hồi theo quy định tại khoản 3 Điều 31 Luật khám bệnh, chữa bệnh, gồm:

a) Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề theo Mẫu số 02 Phụ lục II kèm theo Nghị định này;

b) Giấy chứng nhận đã cập nhật kiến thức y khoa liên tục theo quy định;

c) Bản nhận xét của thủ trưởng đơn vị cấp đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an về khả năng chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp của người đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề trong trường hợp đã bị thu hồi theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 31 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

d) Giấy chứng nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại khoản 3 Điều 120 Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 10. Hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép hành nghề

1. Đơn đề nghị gia hạn giấy phép hành nghề theo Mẫu số 03 Phụ lục II kèm theo Nghị định này.

2. Giấy chứng nhận đã cập nhật kiến thức y khoa liên tục theo quy định.

3. Giấy chứng nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại khoản 3 Điều 120 Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 11. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề

1. Hồ sơ đề nghị bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn gồm:

a) Đơn đề nghị theo Mẫu số 04 Phụ lục II kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao hợp lệ văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận tham gia đào tạo chuyên môn phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị bổ sung; văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận chuyên khoa khác với chuyên khoa trong giấy phép hành nghề đã được cấp;

2. Hồ sơ đề nghị bổ sung kỹ thuật chuyên môn gồm:

a) Đơn đề nghị theo Mẫu số 04 Phụ lục II kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao hợp lệ văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận kỹ thuật chuyên môn đề nghị bổ sung.

3. Hồ sơ đề nghị thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn gồm:

a) Đơn đề nghị theo Mẫu số 04 Phụ lục II kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao hợp lệ văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận tham gia đào tạo chuyên môn phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị thay đổi; văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận chuyên khoa khác với chuyên khoa trong giấy phép hành nghề đã được cấp”.

c) Bản chính giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp.

4. Hồ sơ đề nghị thay đổi thông tin cá nhân và văn bằng chuyên môn trong giấy phép hành nghề gồm:

a) Đơn đề nghị theo Mẫu số 07 Phụ lục II kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng minh thông tin cá nhân và văn bằng chuyên môn của người hành nghề;

c) Bản chính giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp;

d) Hai ảnh màu, nền trắng, kích thước 04 cm x 06 cm, được chụp trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp đơn.

Điều 12. Trình tự cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

1. Người đề nghị cấp mới, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn giấy phép hành nghề gửi 01 bộ hồ sơ quy định tại các Điều 8, 9, 10, 11 Nghị định này trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc chuyển dữ liệu điện tử về Phòng/Ban quân y cấp trên trực tiếp cho tới đơn vị cấp đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng; cơ sở y tế trực thuộc Công an đơn vị, địa phương thuộc Bộ Công an”.

2. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, đơn vị cấp đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổng hợp, lập danh sách gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc chuyển dữ liệu điện tử về Cơ quan được giao quản lý về y tế kèm theo hồ sơ đề nghị của người hành nghề và công văn đề nghị của thủ trưởng đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

3. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, đơn vị cấp đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an hoặc Cơ quan được giao quản lý về y tế phải có văn bản trả lời đơn vị gửi hồ sơ, trong đó nêu cụ thể lý do không hợp lệ, yêu cầu những tài liệu cần bổ sung, nội dung cần sửa đổi trong hồ sơ đề nghị.

4. Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan được giao quản lý về y tế tiến hành xét duyệt hồ sơ và hoàn thiện thủ tục trình cấp có thẩm quyền cấp lần đầu, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hành nghề.

5. Trong thời gian 20 ngày làm việc, kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định, Cơ quan được giao quản lý về y tế trả giấy phép hành nghề cho người hành nghề.

Điều 13. Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; quản lý giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

1. Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

a) Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh là bản giấy cứng theo mẫu chung của Bộ Y tế. Nội dung trình bày theo Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Nghị định này, do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an in, cấp, quản lý;

b) Số giấy phép hành nghề phải bảo đảm tính liên tục trong quá trình cấp và mỗi người hành nghề chỉ được cấp một giấy phép hành nghề có thời hạn 05 năm và có giá trị sử dụng trên phạm vi toàn quốc;

c) Mã ký hiệu giấy phép hành nghề thực hiện theo Phụ lục IV kèm theo Nghị định này.

2. Quản lý hồ sơ, giấy phép hành nghề:

a) Giấy phép hành nghề của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, công chức, viên chức quốc phòng; sĩ quan, hạ sĩ quan công an nhân dân, công nhân viên công an trong biên chế theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an do cá nhân tự quản lý;

b) Giấy phép hành nghề của lao động hợp đồng do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quản lý;

c) Hồ sơ cấp mới, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề do Cơ quan được giao quản lý về y tế quản lý.

Điều 14. Điều kiện hành nghề, nguyên tắc đăng ký hành nghề

1. Người hành nghề của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân chỉ được hành nghề khi đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 19 Luật khám bệnh, chữa bệnh; nguyên tắc đăng ký hành nghề thực hiện theo quy định tại Điều 36 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

2. Một người hành nghề chỉ được đăng ký chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.

3. Một người hành nghề chỉ được phụ trách chuyên môn một khoa của một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, không được đồng thời phụ trách từ hai khoa trở lên

trong cùng một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc đồng thời làm người phụ trách khoa của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.

4. Người hành nghề chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân có thể kiêm nhiệm phụ trách một khoa trong cùng một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và phải phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn trong giấy phép hành nghề đã được cấp.

5. Người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân được đăng ký hành nghề ngoài giờ và làm người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.

6. Người hành nghề được đăng ký hành nghề tại một hoặc nhiều cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân nhưng không được đăng ký hành nghề cùng một thời gian tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác nhau. Người hành nghề phải bảo đảm hợp lý về thời gian đi lại giữa các địa điểm hành nghề đã đăng ký.

7. Người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân không được đăng ký là người đứng đầu của bệnh viện tư nhân hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Luật hợp tác xã.

Điều 15. Nguyên tắc về thời gian và tổ chức thực hành khám bệnh, chữa bệnh

1. Người đề nghị cấp giấy phép hành nghề phải có thời gian thực hành theo quy định tại Điều 23 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

2. Việc tổ chức thực hành và thời gian thực hành thực hiện theo quy định của Bộ Y tế.

Điều 16. Cập nhật kiến thức y khoa liên tục

1. Trong thời gian 2 năm liên tiếp (24 tháng), người hành nghề phải tham gia đào tạo tối thiểu 48 tiết học cập nhật kiến thức y khoa liên tục thường xuyên trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh. Thủ trưởng đơn vị và người chịu trách nhiệm về chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm tạo điều kiện để người hành nghề được tham gia các khóa cập nhật kiến thức y khoa liên tục.

2. Các hình thức cập nhật kiến thức y khoa liên tục theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

3. Cơ sở cập nhật kiến thức y khoa liên tục là các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Điều 41, Điều 42 Nghị định này và cơ sở đào tạo thuộc khối ngành sức khỏe.

4. Nguyên tắc qui đổi thời gian cập nhật kiến thức y khoa liên tục

a) Hội thảo, hội nghị, tọa đàm khoa học về y khoa có xác nhận của đơn vị chủ trì tổ chức: thời gian tham gia được tính cho người chủ trì hoặc có bài trình

bày tối đa 8 tiết học và người tham dự tối đa 4 tiết học cho mỗi hội thảo, hội nghị, tọa đàm;

b) Thực hiện nghiên cứu khoa học; hướng dẫn luận án, luận văn; viết bài báo khoa học đã được công bố theo qui định: được tính tối đa 12 tiết học cho người hướng dẫn luận án, luận văn, chủ trì/thư ký đề tài cấp Nhà nước hoặc cấp Bộ, tác giả bài báo; 8 tiết học cho hướng dẫn luận văn hoặc chủ trì/thư ký đề tài cấp cơ sở (tính tại thời điểm luận văn được bảo vệ thành công hoặc đề tài được nghiệm thu đạt);

c) Biên soạn tài liệu chuyên môn được tính tối đa 8 tiết đối với 1 tài liệu do người đứng đầu đơn vị xem xét (tính vào thời điểm xuất bản); người hành nghề không phải là giảng viên của cơ sở cập nhật kiến thức y khoa liên tục tham gia giảng dạy liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ được tính theo thời gian thực tế;

d) Việc quy đổi thời gian đào tạo liên tục quy định tại các điểm b, c, d khoản 4 Điều này do thủ trưởng cơ sở đào tạo liên tục quyết định theo nguyên tắc căn cứ vào chương trình, thời lượng, nội dung chuyên môn trong đào tạo liên tục và các quy định hiện hành khác.

Chương III

CẤP MỚI, CẤP LẠI, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG

Mục 1

ĐIỀU KIỆN CẤP MỚI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG

Điều 17. Các trường hợp cấp mới, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động

1. Cấp mới giấy phép hoạt động áp dụng cho các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 52 Luật khám bệnh, chữa bệnh.
2. Cấp lại giấy phép hoạt động áp dụng cho các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật khám bệnh, chữa bệnh
3. Điều chỉnh giấy phép hoạt động áp dụng cho các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 54 Luật khám bệnh, chữa bệnh

Điều 18. Điều kiện chung để cấp giấy phép hoạt động đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1. Cơ sở vật chất:
 - a) Có địa điểm cố định (trừ trường hợp tổ chức khám bệnh, chữa bệnh lưu động);
 - b) Bảo đảm các điều kiện về an toàn bức xạ, phòng cháy chữa cháy, xử lý chất thải y tế theo quy định của pháp luật;
 - c) Phải bố trí khu vực đáp ứng điều kiện thực hiện công tác kiểm soát nhiễm khuẩn và vệ sinh môi trường.

2. Trang thiết bị y tế:

a) Có đủ trang thiết bị y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở;

b) Phòng khám tư vấn sức khỏe hoặc phòng tư vấn sức khỏe từ xa, không bắt buộc phải có trang thiết bị y tế quy định tại điểm a khoản này nhưng phải có đủ các phương tiện công nghệ thông tin, viễn thông, thiết bị phù hợp với phạm vi hoạt động đăng ký.

3. Nhân lực:

a) Mỗi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải có một người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật;

b) Người phụ trách khoa, bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh là cán bộ, nhân viên y tế có giấy phép hành nghề phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của khoa, bộ phận đó;

c) Ngoài người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, người hành nghề làm việc trong cơ sở nếu có thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh phải có giấy phép hành nghề và chỉ được thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi công việc được phân công. Căn cứ vào phạm vi hoạt động chuyên môn, văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận đào tạo và năng lực của người hành nghề, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phân công người hành nghề thực hiện các kỹ thuật chuyên môn bằng văn bản;

d) Kỹ thuật viên xét nghiệm có trình độ đại học, được đọc và ký kết quả xét nghiệm. Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không có bác sỹ chuyên khoa xét nghiệm hoặc kỹ thuật viên xét nghiệm có trình độ đại học thì bác sỹ chỉ định xét nghiệm đọc và ký kết quả xét nghiệm;

đ) Kỹ thuật viên X - quang có trình độ đại học, được đọc và mô tả hình ảnh chẩn đoán. Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không có bác sỹ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh hoặc bác sỹ chẩn đoán hình ảnh thì bác sỹ chỉ định kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh đọc và ký kết quả chẩn đoán hình ảnh;

e) Các đối tượng tham gia vào quá trình khám bệnh, chữa bệnh không cần giấy phép hành nghề theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh (kỹ sư vật lý y học, kỹ sư xạ trị, âm ngữ trị liệu, tâm lý trị liệu và các đối tượng khác), thì thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với văn bằng chuyên môn theo phân công của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

4. Phạm vi hoạt động chuyên môn thực hiện các dịch vụ kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 19. Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện

Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thực hiện theo Điều 18 Nghị định này và các điều kiện sau:

1. Quy mô phải có ít nhất là 30 giường bệnh.
2. Tổ chức các khoa:

a) Có ít nhất 02 trong 04 khoa nội, ngoại, sản, nhi đối với bệnh viện đa khoa hoặc một khoa lâm sàng phù hợp đối với bệnh viện chuyên khoa;

b) Khoa khám bệnh: Có bộ phận tiếp đón người bệnh, phòng cấp cứu, lưu bệnh, phòng khám, phòng tiểu phẫu (nếu thực hiện tiểu phẫu);

c) Khoa cận lâm sàng: Có ít nhất một phòng xét nghiệm và một phòng chẩn đoán hình ảnh;

d) Có khoa, bộ phận dược;

đ) Các khoa, phòng chuyên môn khác phải phù hợp với quy mô, chức năng nhiệm vụ;

e) Có các phòng, khoa, ban, bộ phận thực hiện chức năng về kế hoạch tổng hợp, tổ chức nhân lực, quản lý chất lượng, điều dưỡng, tài chính kế toán, kiểm soát nhiễm khuẩn, công nghệ thông tin, dinh dưỡng và các chức năng cần thiết khác.

3. Cơ sở vật chất:

Tùy theo quy mô, bệnh viện phải được thiết kế, xây dựng đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Bố trí các bộ phận bảo đảm hoạt động chuyên môn theo mô hình tập trung, liên hoàn, khép kín;

b) Bảo đảm diện tích sàn xây dựng ít nhất là 50 m²/giường bệnh trở lên; chiều rộng mặt trước (mặt tiền) bệnh viện phải đạt ít nhất là 10 m;

c) Có hệ thống cung cấp điện dự phòng.

4. Trang thiết bị: Có đủ phương tiện vận chuyển chuyên cấp cứu trong và ngoài bệnh viện. Trường hợp không có phương tiện cấp cứu ngoài bệnh viện, phải có hợp đồng với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động và có phạm vi hoạt động chuyên môn về cung cấp dịch vụ cấp cứu hỗ trợ vận chuyển người bệnh.

5. Nhân lực:

a) Số lượng người hành nghề làm việc toàn thời gian trong từng khoa phải đạt tỷ lệ ít nhất là 50% trên tổng số người hành nghề trong khoa;

b) Trưởng các khoa chuyên môn phải là người hành nghề làm việc toàn thời gian tại bệnh viện;

c) Trưởng khoa khác không thuộc đối tượng cấp giấy phép hành nghề phải có bằng tốt nghiệp đại học với chuyên ngành phù hợp với công việc được giao và phải là người hành nghề làm việc toàn thời gian tại bệnh viện.

Điều 20. Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với trung tâm

Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với trung tâm thực hiện theo Điều 18 Nghị định này và các điều kiện sau:

1. Quy mô phải có ít nhất là 10 giường bệnh.

2. Tổ chức các khoa, bộ phận:

a) Có ít nhất 02 khoa, bộ phận nội, ngoại hoặc một khoa lâm sàng phù hợp đối với chuyên ngành theo nhiệm vụ chuyên môn kỹ thuật của trung tâm. Đối với trung tâm điều dưỡng và phục hồi chức năng có ít nhất 01 bộ phận khám và 01 bộ phận phục hồi chức năng phù hợp đối với chuyên ngành theo nhiệm vụ chuyên môn kỹ thuật của trung tâm;

b) Có bộ phận tiếp đón người bệnh, phòng cấp cứu, lưu bệnh, phòng khám, phòng tiểu phẫu (nếu thực hiện tiểu phẫu);

c) Có bộ phận xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh;

d) Có bộ phận dược và các bộ phận chuyên môn khác phù hợp với quy mô, chức năng nhiệm vụ;

đ) Có các phòng, khoa, ban, bộ phận hoặc cán bộ chuyên trách thực hiện chức năng về kế hoạch tổng hợp, tổ chức nhân lực, quản lý chất lượng, điều dưỡng, tài chính kế toán, kiểm soát nhiễm khuẩn, công nghệ thông tin, dinh dưỡng và các chức năng cần thiết khác.

3. Cơ sở vật chất:

Tùy theo quy mô, trung tâm phải được thiết kế, xây dựng đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Bố trí các bộ phận bảo đảm hoạt động chuyên môn theo mô hình tập trung, liên hoàn, khép kín;

b) Bảo đảm các điều kiện về xử lý chất thải y tế theo quy định của pháp luật về môi trường.

4. Trang thiết bị: Có đủ phương tiện vận chuyển cấp cứu trong và ngoài trung tâm. Trường hợp không có phương tiện vận chuyển cấp cứu ngoài trung tâm, phải có hợp đồng với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động và có phạm vi hoạt động chuyên môn về cung cấp dịch vụ cấp cứu hỗ trợ vận chuyển người bệnh.

5. Nhân lực: Số lượng cán bộ, nhân viên; tỷ lệ cơ cấu thành phần; chức danh từng vị trí theo biểu tổ chức, biên chế được cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 21. Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh xá

Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh xá thực hiện theo Điều 18 Nghị định này và các điều kiện sau:

1. Quy mô phải có ít nhất là 05 giường bệnh.

2. Tổ chức các ban, bộ phận:

a) Có ít nhất 02 ban, bộ phận nội, ngoại hoặc chuyên khoa phù hợp với yêu cầu khám bệnh, chữa bệnh của bệnh xá;

b) Có bộ phận tiếp đón người bệnh, phòng cấp cứu, lưu bệnh, phòng khám, phòng tiểu phẫu (nếu thực hiện tiểu phẫu);

c) Có bộ phận cận lâm sàng (xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh);

d) Có bộ phận dược và các bộ phận chuyên môn khác phù hợp với quy mô, chức năng nhiệm vụ.

3. Cơ sở vật chất:

Tùy theo quy mô, bệnh xá phải được thiết kế, xây dựng đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Bố trí các bộ phận bảo đảm hoạt động chuyên môn theo mô hình tập trung, liên hoàn, khép kín;

b) Bảo đảm các điều kiện về xử lý chất thải y tế theo quy định của pháp luật về môi trường.

4. Thiết bị y tế: Có đủ phương tiện vận chuyển cấp cứu trong và ngoài bệnh xá. Trường hợp không có phương tiện cấp cứu ngoài bệnh xá, phải có hợp đồng với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động và có phạm vi hoạt động chuyên môn về cung cấp dịch vụ cấp cứu hỗ trợ vận chuyển người bệnh.

5. Nhân lực: Số lượng cán bộ, nhân viên; tỷ lệ cơ cấu thành phần; chức danh từng vị trí theo biểu tổ chức, biên chế được cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 22. Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám đa khoa

Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám đa khoa thực hiện theo Điều 18 Nghị định này và các điều kiện sau:

1. Tổ chức:

a) Có ít nhất 02 bộ phận nội, ngoại;

b) Có bộ phận xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh;

2. Cơ sở vật chất: Có phòng cấp cứu, phòng lưu người bệnh, phòng khám chuyên khoa và phòng tiêu phẫu (nếu thực hiện tiêu phẫu). Các phòng khám trong phòng khám đa khoa phải có đủ diện tích để thực hiện kỹ thuật chuyên môn.

3. Có đủ trang thiết bị y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở.

4. Nhân lực: Số lượng cán bộ, nhân viên; tỷ lệ cơ cấu thành phần; chức danh từng vị trí theo biểu tổ chức, biên chế được cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 23. Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chuyên khoa

Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chuyên khoa thực hiện theo Điều 18 Nghị định này và các điều kiện sau:

1. Có các bộ phận chuyên môn phù hợp với chuyên khoa của phòng khám.

2. Có đủ trang thiết bị y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở.

3. Nhân lực: Số lượng cán bộ, nhân viên; tỷ lệ cơ cấu thành phần; chức danh từng vị trí theo biểu tổ chức, biên chế được cấp có thẩm quyền quyết định;

Điều 24. Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với Tổ quân y, Tổ y tế Công an

1. Có địa điểm cố định; bảo đảm các điều kiện về an toàn bức xạ (nếu có trang thiết bị y tế liên quan), phòng cháy chữa cháy, xử lý chất thải theo quy định của pháp luật.

2. Có đủ trang thiết bị y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở.

3. Nhân lực: Có người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; các đối tượng khác phải có giấy phép hành nghề và chỉ được thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi công việc được phân công.

4. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được cấp có thẩm quyền phê duyệt

Điều 25. Điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với quân y, y tế cơ quan, đơn vị

1. Có địa điểm cố định; bảo đảm các điều kiện phòng cháy chữa cháy, xử lý chất thải theo quy định của pháp luật.

2. Có đủ trang thiết bị y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở.

3. Nhân lực: Có người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; các đối tượng khác phải có giấy phép hành nghề và chỉ được thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi công việc được phân công.

4. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được cấp có thẩm quyền phê duyệt

Mục 2

HỒ SƠ, THỦ TỤC CẤP MỚI, CẤP LẠI, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG

Điều 26. Hồ sơ đề nghị cấp mới, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động

1. Hồ sơ đề nghị cấp mới giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại các Điều 52, 53 và 54 Luật khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

a) Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động của thủ trưởng đơn vị quản lý trực tiếp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân thực hiện theo Mẫu số 08 Phụ lục II kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc quyết định ban hành biểu tổ chức, biên chế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cấp có thẩm quyền;

c) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; người phụ trách bộ phận chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

d) Danh sách người đăng ký hành nghề của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân (bao gồm đăng ký người hành nghề và người

làm việc chuyên môn y tế tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp giấy phép hành nghề) thực hiện theo Mẫu số 01 Phụ lục III kèm theo Nghị định này;

đ) Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân lực của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện theo Mẫu số 02 Phụ lục III kèm theo Nghị định này;

e) Danh sách những người đăng ký làm việc ngoài giờ không thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ban Cơ yếu Chính phủ quản lý tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

g) Bản sao hợp lệ các văn bản, tài liệu khác chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức biên chế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của một trong các loại hình tổ chức quy định tại các điểm d, đ, e khoản 1 Điều 40; Điều 41, Điều 42 Nghị định này;

h) Dự kiến phạm vi hoạt động chuyên môn: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật dự kiến thực hiện trên cơ sở danh mục kỹ thuật chuyên môn do cấp có thẩm quyền quy định.

2. Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm:

a) Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động khi thay đổi địa điểm theo Mẫu số 08 Phụ lục II kèm theo Nghị định này;

b) Các giấy tờ theo quy định tại khoản 1 Điều này (nếu có sự thay đổi so với hồ sơ tại địa điểm trước đây).

4. Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

a) Đơn đề nghị theo Mẫu số 10 Phụ lục II kèm theo Nghị định này;

b) Các giấy tờ theo quy định tại khoản 1 Điều này (nếu có sự thay đổi so với hồ sơ trước đây).

5. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn, gồm:

a) Đơn đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động của Thủ trưởng đơn vị quản lý trực tiếp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu số 10 Phụ lục II kèm theo Nghị định này;

b) Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế và hồ sơ nhân lực tương ứng với quy mô hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn dự kiến điều chỉnh thực hiện theo Mẫu số 02 Phụ lục III kèm theo Nghị định này.

6. Hồ sơ đề nghị thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

a) Đơn đề nghị theo Mẫu số 12 Phụ lục II kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao hợp lệ quyết định bổ nhiệm người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật mới của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

c) Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề của người được bổ nhiệm chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

d) Bản chính Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp.

7. Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc bị hư hỏng hoặc đã bị thu hồi theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 53 Luật khám bệnh, chữa bệnh, gồm:

a) Đơn đề nghị theo Mẫu số 13 Phụ lục II kèm theo Nghị định này;

b) Bản chính giấy phép hoạt động bị hư hỏng (nếu có).

Điều 27. Trình tự cấp mới, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động, thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1. Hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Điều 26 Nghị định này, được lập thành 01 bộ, gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc chuyển dữ liệu điện tử về Phòng/Ban quân y cấp trên cho đến đơn vị cấp đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng; cơ sở y tế trực thuộc Công an đơn vị, địa phương thuộc Bộ Công an hoặc Cơ quan được giao quản lý về y tế”.

2. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, đơn vị cấp đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổng hợp, lập danh sách gửi Cơ quan được giao quản lý về y tế kèm theo hồ sơ đề nghị của cơ sở và công văn đề nghị của thủ trưởng đơn vị.

3. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, đơn vị cấp đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an hoặc Cơ quan được giao quản lý về y tế phải có văn bản trả lời đơn vị gửi hồ sơ, trong đó nêu cụ thể lý do không hợp lệ, yêu cầu những tài liệu cần bổ sung, nội dung cần sửa đổi trong hồ sơ đề nghị.

4. Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan được giao quản lý về y tế tiến hành xét duyệt hồ sơ và hoàn thiện thủ tục trình cấp có thẩm quyền cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động.

5. Trong thời gian 20 ngày làm việc, kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định, Cơ quan được giao quản lý về y tế trả giấy phép hoạt động cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 28. Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; quản lý giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

1. Giấy phép hoạt động là bản giấy cứng theo mẫu chung của Bộ Y tế. Nội dung trình bày theo Mẫu số 02 Phụ lục I kèm theo Nghị định này, do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an in, cấp, quản lý.

2. Mỗi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chỉ được cấp một giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh. Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có nhiều

địa điểm hoạt động thì mỗi địa điểm đều phải đáp ứng các điều kiện quy định tại các điều trong Mục 1 Chương III Nghị định này theo từng loại hình cơ sở khám chữa bệnh và được cấp một giấy phép hoạt động;

3. Các thủ tục phải thực hiện sau khi cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân:

a) Thông báo bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Y tế nơi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động đặt trụ sở trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động;

b) Đăng tải danh sách cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động thuộc thẩm quyền lên Cổng thông tin điện tử Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

Chương IV

THU HỒI GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ VÀ XỬ LÝ SAU THU HỒI GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ; THU HỒI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH; ĐÌNH CHỈ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN CỦA NGƯỜI HÀNH NGHỀ VÀ CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Điều 29. Thu hồi giấy phép hành nghề

1. Người hành nghề bị thu hồi giấy phép hành nghề khi vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 35 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

2. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị thu hồi giấy phép hoạt động khi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 30. Thủ tục thu hồi giấy phép hành nghề

1. Cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định này ban hành quyết định thu hồi giấy phép hành nghề theo mẫu quy định tại Mẫu số 02 Phụ lục V kèm theo Nghị định này;

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định thu hồi giấy phép hành nghề, người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phải nộp bản gốc giấy phép hành nghề về cơ quan ban hành quyết định thu hồi.

Điều 31. Xử lý sau thu hồi giấy phép hành nghề

1. Đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại một trong các điểm a, b, c khoản 1 Điều 35 Luật khám bệnh, chữa bệnh: Cơ quan ban hành quyết định thu hồi có trách nhiệm ghi rõ vi phạm liên quan đến thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề hoặc vi phạm liên quan đến hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề hoặc nội dung trái pháp luật hoặc vi phạm liên quan đến thủ tục cấp giấy phép hành nghề trong quyết định thu hồi và người có chứng chỉ bị thu hồi phải thực hiện lại thủ tục đề nghị cấp mới giấy phép hành nghề theo quy định tại Điều 12 Nghị định này mà không phải thực hiện lại thủ tục thi đánh giá năng lực hành nghề.

2. Đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 35 Luật khám bệnh, chữa bệnh:

a) Trong thời gian 24 tháng kể từ ngày quyết định thu hồi giấy phép hành nghề có hiệu lực thi hành, nếu người có giấy phép hành nghề bị thu hồi đã hoàn thành việc thực hành theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định này thì được thực hiện thủ tục cấp lại giấy phép hành nghề theo quy định tại Điều 9 và Điều 12 Nghị định này;

b) Trường hợp sau 24 tháng, kể từ ngày quyết định thu hồi giấy phép hành nghề có hiệu lực thi hành, nếu người có giấy phép hành nghề bị thu hồi không hoàn thành việc thực hành theo quy định tại điểm a khoản này thì phải thực hiện quy trình cấp mới giấy phép hành nghề theo quy định tại Điều 8 và Điều 12 Nghị định này.

3. Đối với trường hợp giấy phép hành nghề bị thu hồi theo quy định tại một trong các điểm e, g, h, i khoản 1 Điều 35 Luật khám bệnh, chữa bệnh

a) Trong thời gian 12 tháng, kể từ ngày quyết định thu hồi giấy phép hành nghề có hiệu lực thi hành, nếu người có giấy phép hành nghề bị thu hồi đã hoàn thành việc cập nhật kiến thức y khoa liên tục theo quy định tại Điều 16 Nghị định này thì được thực hiện thủ tục cấp lại giấy phép hành nghề theo quy định tại Điều 9 và Điều 12 Nghị định này;

b) Trường hợp sau 12 tháng, kể từ ngày quyết định thu hồi giấy phép hành nghề có hiệu lực thi hành, người có giấy phép hành nghề bị thu hồi không hoàn thành việc cập nhật kiến thức y khoa liên tục theo quy định tại điểm a khoản này thì phải thực hiện quy trình cấp mới giấy phép hành nghề theo quy định tại Điều 8 và Điều 12 Nghị định này.

Điều 32. Thủ tục thu hồi giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1. Cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định này ra quyết định thu hồi giấy phép hoạt động theo mẫu quy định tại Mẫu số 03 Phụ lục V kèm theo Nghị định này;

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định thu hồi giấy phép hành nghề, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải nộp bản gốc giấy phép hoạt động về cơ quan ban hành quyết định thu hồi.

3. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an thông báo bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Y tế nơi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đặt trụ sở trong thời gian 05 ngày, kể từ ngày quyết định thu hồi giấy phép hoạt động và đăng tải thông tin về việc thu hồi giấy phép hoạt động trên cổng thông tin điện tử Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

4. Cơ sở có giấy phép hoạt động bị thu hồi, phải thực hiện lại thủ tục đề nghị cấp mới giấy phép hoạt động theo quy định tại Điều 25, Điều 26 Nghị định này.

Điều 33. Các trường hợp người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị đình chỉ hoạt động chuyên môn do sai sót chuyên môn kỹ thuật

1. Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh vi phạm một trong các quy định tại khoản 1 Điều 34 Luật khám bệnh, chữa bệnh; không thực hiện đúng

trách nhiệm được quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định này nhưng chưa gây hậu quả nghiêm trọng đến mức phải bị thu hồi giấy phép hành nghề theo quy định tại khoản 1 Điều 35 của Luật khám bệnh, chữa bệnh thì bị đình chỉ hoạt động chuyên môn.

2. Mức độ sai sót chuyên môn kỹ thuật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, tình trạng sức khỏe thực hiện theo quy định tại Điều 100, Điều 101 Luật khám bệnh, chữa bệnh xác định và là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền quyết định đình chỉ một phần hoặc toàn bộ phạm vi hoạt động chuyên môn trong giấy phép của người hành nghề.

Điều 34. Trách nhiệm của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn do sai sót chuyên môn kỹ thuật

Ngay khi quyết định đình chỉ có hiệu lực, người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phải thực hiện các nội dung sau:

1. Không được hành nghề khám bệnh, chữa bệnh một phần hoặc toàn bộ phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định.

2. Trường hợp tại thời điểm nhận được quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn, người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đang có người bệnh do mình khám bệnh, chữa bệnh thì phải có trách nhiệm báo cáo người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để có biện pháp xử trí đảm bảo an toàn sức khỏe, tính mạng cho người bệnh.

Điều 35. Các trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hoạt động chuyên môn

1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có sai sót chuyên môn kỹ thuật hoặc không bảo đảm một trong các điều kiện quy định tại các Điều 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24 và 25 Nghị định này phải bị đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hoạt động chuyên môn.

2. Mức độ sai sót chuyên môn kỹ thuật thực hiện theo quy định tại Điều 100, Điều 101 Luật khám bệnh, chữa bệnh xác định và là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 36. Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi bị đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hoạt động chuyên môn

Ngay khi quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn có hiệu lực, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải thực hiện các nội dung sau:

1. Không được thực hiện hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Báo cáo cơ quan y tế cấp trên quản lý trực tiếp về số lượng, tình trạng người bệnh, phương án bảo đảm an toàn tính mạng cho người bệnh và kế hoạch chuyển người bệnh đến các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác đủ điều kiện để tiếp tục khám bệnh, chữa bệnh cho người bệnh.

3. Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn tính mạng cho người bệnh hoặc chuyển người bệnh hiện đang khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở mình đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác có đủ điều kiện để tiếp tục khám bệnh, chữa bệnh cho người bệnh.

Điều 37. Thủ tục đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

1. Cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định này ban hành quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 Nghị định này; thủ tục thực hiện theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục V kèm theo Nghị định này.

2. Quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phải được thông báo tới các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

3. Trước khi đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, phải có kết luận về việc người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh có sai sót chuyên môn kỹ thuật của Hội đồng chuyên môn quy định tại Điều 100, Điều 101 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 38. Thủ tục đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1. Cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định này ban hành quyết định đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hoạt động chuyên môn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị định này; thủ tục thực hiện theo quy định tại Mẫu số 05 Phụ lục V kèm theo Nghị định này.

2. Quyết định đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải được thông báo tới các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

3. Trước khi đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, phải có kết luận của Hội đồng chuyên môn theo quy định tại Điều 100, Điều 101 Luật khám bệnh, chữa bệnh hoặc Đoàn kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền xác định cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không bảo đảm một trong các điều kiện quy định tại các Điều 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24 và 25 Nghị định này.

Điều 39. Thời gian đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1. Thời gian đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

a) Thời gian đình chỉ hoạt động chuyên môn được ghi trong quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi vi phạm và khả năng khắc phục của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh nhưng tối đa không quá 24 tháng;

b) Trường hợp người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị đình chỉ hoạt động quá thời gian đình chỉ mà người hành nghề chưa khắc phục được sai sót chuyên môn thì Cơ quan được giao quản lý về y tế báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an xem xét quyết định gia hạn thời gian đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh nhưng tổng thời gian đình chỉ và thời gian gia hạn đình chỉ tối đa không quá 24 tháng;

c) Trường hợp người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị đình chỉ hoạt động chuyên môn hết thời gian đình chỉ và thời gian gia hạn mà người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh không khắc phục được sai sót chuyên môn kỹ thuật thì bị thu hồi giấy phép hành nghề theo quy định tại Điều 29 Nghị định này.

2. Thời gian đình chỉ hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

a) Thời gian đình chỉ hoạt động chuyên môn được ghi trong quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi vi phạm và khả năng khắc phục của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng tối đa không quá 24 tháng;

b) Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị đình chỉ hoạt động chuyên môn dưới 12 tháng.

Nếu quá thời gian đình chỉ mà cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chưa khắc phục được sai sót chuyên môn thì Cơ quan được giao quản lý về y tế báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an xem xét quyết định gia hạn thời gian đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng tổng thời gian đình chỉ và thời gian gia hạn đình chỉ tối đa không quá 24 tháng;

c) Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị đình chỉ một phần hoạt động chuyên môn nếu đủ thời gian 12 tháng mà không khắc phục được sai sót chuyên môn kỹ thuật thì bị đình chỉ toàn bộ hoạt động chuyên môn;

d) Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị đình chỉ toàn bộ hoạt động chuyên môn nếu đủ thời gian đình chỉ 24 tháng mà cơ sở không khắc phục được sai sót chuyên môn kỹ thuật thì bị thu hồi giấy phép hoạt động theo quy định tại Điều 31 Nghị định này.

Điều 40. Hồ sơ, thủ tục cho phép được tiếp tục hành nghề sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn

1. Hồ sơ đề nghị cho phép người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tiếp tục hoạt động chuyên môn bao gồm:

a) Đơn đề nghị được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục II kèm theo Nghị định này;

b) Báo cáo về việc khắc phục sai sót chuyên môn của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

c) Giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục về chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến sai sót chuyên môn của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong thời gian bị đình chỉ hoạt động chuyên môn.

2. Thủ tục cho phép người hành nghề tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

a) Người hành nghề gửi 01 bộ hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này về đơn vị cấp đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, đơn vị cấp đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổng hợp, gửi Cơ quan được giao quản lý về y tế kèm theo hồ sơ đề nghị của người hành nghề và công văn đề nghị của thủ trưởng đơn vị;

c) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, đơn vị cấp đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổng hợp hoặc Cơ quan được giao quản lý về y tế phải có văn bản trả lời đơn vị gửi hồ sơ, trong đó nêu cụ thể lý do không hợp lệ, yêu cầu những tài liệu cần bổ sung, nội dung cần sửa đổi trong hồ sơ đề nghị;

d) Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan được giao quản lý về y tế tiến hành xét duyệt hồ sơ và trình cấp có thẩm quyền của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an ban hành quyết định cho phép người hành nghề tiếp tục hoạt động chuyên môn; nếu không cho phép người hành nghề tiếp tục hoạt động chuyên môn thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Điều 41. Hồ sơ, thủ tục cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động sau khi bị đình chỉ

1. Hồ sơ đề nghị cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp tục hoạt động chuyên môn bao gồm:

a) Đơn đề nghị được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu quy định tại Mẫu số 05 Phụ lục II kèm theo Nghị định này;

b) Báo cáo về việc khắc phục sai sót chuyên môn hoặc các biện pháp đã thực hiện để bảo đảm các điều kiện quy định tại các điều trong Mục 1 Chương III Nghị định này và các tài liệu liên quan;

c) Bản sao hợp lệ giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Thủ tục cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp tục hoạt động chuyên môn:

a) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gửi 01 bộ hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này về đơn vị cấp đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổng hợp;

b) Trường hợp hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, đơn vị cấp đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổng hợp tổng hợp, lập danh sách gửi Cơ quan được giao quản lý về y tế kèm theo hồ sơ đề nghị của cơ sở và công văn đề nghị của thủ trưởng đơn vị;

c) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, đơn vị cấp đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổng hợp hoặc Cơ quan được giao quản lý về y tế phải có văn bản trả lời đơn vị gửi hồ sơ, trong đó nêu cụ thể lý do không hợp lệ, yêu cầu những tài liệu cần bổ sung, nội dung cần sửa đổi trong hồ sơ đề nghị;

d) Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan được giao quản lý về y tế tiến hành xét duyệt hồ sơ báo cáo Bộ Quốc phòng, Bộ Công an ban hành quyết định cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp tục hoạt động chuyên môn; nếu không cho phép tiếp tục hoạt động chuyên môn thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Chương V

CẤP CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT; ĐĂNG KÝ TUYỂN VÀ CHUYÊN TUYỂN CUNG CẤP DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT; CHỈ ĐẠO, HỖ TRỢ CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT; ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH THUỘC LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN

Mục 1

CẤP CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT CỦA CÁC CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH; ĐĂNG KÝ TUYỂN VÀ CHUYÊN TUYỂN CUNG CẤP DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT; CHỈ ĐẠO, HỖ TRỢ CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT

Điều 42. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được xếp vào cấp khám bệnh, chữa bệnh ban đầu

1. Cơ sở được xếp vào cấp khám bệnh, chữa bệnh ban đầu (sau đây viết gọn là cấp ban đầu):

- a) Quân y, y tế cơ quan, đơn vị;
- b) Tổ quân y cơ quan, đơn vị; Tổ y tế cơ quan, đơn vị Công an;
- c) Phòng khám đa khoa, phòng khám chuyên khoa;

2. Nhiệm vụ chuyên môn kỹ thuật của cấp ban đầu thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

3. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quy định Điều này.

Điều 43. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được xếp vào cấp khám bệnh, chữa bệnh cơ bản

1. Cơ sở được xếp vào cấp khám bệnh, chữa bệnh cơ bản (sau đây viết gọn là cấp cơ bản):

- a) Bệnh xá;
- b) Bệnh viện Công an đơn vị, địa phương; bệnh viện quân - dân y;
- c) Trung tâm;

2. Nhiệm vụ chuyên môn kỹ thuật của cấp cơ bản thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 104 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

3. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quy định Điều này.

Điều 44. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được xếp vào cấp khám bệnh, chữa bệnh chuyên sâu

1. Cơ sở được xếp vào cấp khám bệnh, chữa bệnh chuyên sâu (sau đây viết gọn là cấp chuyên sâu):

- a) Bệnh viện trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;
- b) Bệnh viện trực thuộc Tổng cục Hậu cần/Bộ Quốc phòng;
- c) Bệnh viện trực thuộc Học viện Quân y/Bộ Quốc phòng;
- d) Bệnh viện trực thuộc các quân khu, quân đoàn, quân chủng/Bộ Quốc phòng;
- đ) Viện nghiên cứu có giường bệnh trực thuộc Bộ Quốc phòng.

2. Nhiệm vụ chuyên môn kỹ thuật của cấp chuyên sâu thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 104 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

3. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quy định Điều này.

Điều 45. Trách nhiệm đăng ký tuyển và chuyển tuyển cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh giữa các cơ sở theo cấp chuyên môn kỹ thuật

1. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm đăng ký tuyển và chuyển tuyển cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh giữa các cơ sở theo cấp chuyên môn kỹ thuật trong hệ thống Quân y, hệ thống y tế Công an nhân dân theo thứ tự từ thấp lên cao và ngược lại để bảo đảm tính liên tục, liên thông trong quản lý sức khỏe, trong cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh hoặc chuyển tuyển tới các cơ sở y tế dân y trên địa bàn theo quy định của Bộ Y tế phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, chuyên môn y tế

a) Cấp ban đầu đăng ký tuyển, chuyển tuyển khám bệnh, chữa bệnh tới các cơ sở theo thứ tự từ cấp cơ bản đến cấp chuyên sâu. Trường hợp cấp ban đầu thực hiện được kỹ thuật chuyên môn của cấp cơ bản thì không phải đăng ký tuyển;

b) Cấp ban đầu đăng ký tuyển, chuyển tuyển khám bệnh, chữa bệnh tới cấp chuyên sâu; việc chuyển tuyển khám bệnh, chữa bệnh từ cấp chuyên sâu về cấp cơ bản, hoặc cấp ban đầu hoặc cùng cấp chuyên môn kỹ thuật thực hiện theo quy định của Cơ quan được giao quản lý về y tế.

2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quy định Điều này.

Điều 46. Chỉ đạo và nội dung hỗ trợ đào tạo thực hành y khoa, hỗ trợ kỹ thuật chuyên môn giữa các cấp chuyên môn kỹ thuật

1. Chỉ đạo hỗ trợ đào tạo thực hành y khoa, kỹ thuật chuyên môn

a) Cấp chuyên sâu chỉ đạo, hỗ trợ cấp cơ bản và cấp ban đầu; cấp cơ bản chỉ đạo, hỗ trợ cấp ban đầu;

b) Các cấp chuyên môn kỹ thuật có trách nhiệm phối hợp, liên kết chặt chẽ trong khám bệnh, chữa bệnh, chuyển tuyển để tăng cường năng lực chuyên môn, rút kinh nghiệm công tác khám bệnh, chữa bệnh người bệnh, nhằm nâng cao hiệu quả khám bệnh, chữa bệnh.

2. Nội dung hỗ trợ đào tạo thực hành y khoa, kỹ thuật chuyên môn

- a) Đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao kỹ thuật, nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh;
- b) Công tác y học dự phòng, kiểm soát nhiễm khuẩn;
- c) Tạo nguồn, khai thác sử dụng trang thiết bị vật tư y tế; bảo dưỡng, bảo trì trang bị y tế;
- d) Tiếp nhận, tổ chức huấn luyện tại chức về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật cho cán bộ, nhân viên các đơn vị;
- đ) Huấn luyện các đơn vị y tế cơ động về chuyên môn bảo đảm cho sẵn sàng chiến đấu và thu dung, cấp cứu hàng loạt đáp ứng các tình huống thiên tai, thảm họa;
- e) Củng cố nền nếp, chế độ công tác chuyên môn; quản lý chất lượng, tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh;
- g) Khám sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe tuyển nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an nhân dân; tuyển sinh quân sự, tuyển sinh công an nhân dân cho các đơn vị thuộc tuyển.

3. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quy định Điều này.

MỤC 2

ĐÁNH GIÁ, CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Điều 47. Mục đích đánh giá và chứng nhận chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; nguyên tắc đánh giá chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1. Mục đích đánh giá và chứng nhận chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật khám bệnh, chữa bệnh.
2. Nguyên tắc đánh giá chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 48. Đánh giá và chứng nhận chất lượng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1. Hằng năm, căn cứ tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá chất lượng của Bộ Y tế phù hợp với cấp chuyên môn kỹ thuật và danh mục dịch vụ kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức tự đánh giá chất lượng theo quy định tại khoản 1 Điều 57 Luật khám bệnh, chữa bệnh.
2. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh mới thành lập phải do Cơ quan được giao quản lý về y tế đánh giá chứng nhận chất lượng trước khi chính thức hoạt động.
3. Căn cứ hướng dẫn của Bộ Y tế, Cơ quan được giao quản lý về y tế rà soát, kiểm tra, khảo sát, xem xét hoạt động tự đánh giá của mỗi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; đối chiếu với tiêu chuẩn của Bộ Y tế và đặc thù của hoạt động quốc phòng - an ninh; tổ chức đánh giá và chứng nhận chất lượng các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

4. Việc tổ chức đánh giá và chứng nhận chất lượng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện theo quy định tại các khoản 4, 5 và 6 Điều 58 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

5. Cơ quan được giao quản lý về y tế thực hiện nhiệm vụ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại điểm a, b, c khoản 3 Điều 120 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

6. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quy định Điều này.

Điều 49. Công cụ và phương pháp đánh giá chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1. Công cụ đánh giá, phương pháp đánh giá chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Bộ Y tế.

2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn đánh giá chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc quyền quản lý.

**Chương VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 50. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm

2. Nghị định Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 07/6/2019 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Quân đội hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

Điều 51. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an tổ chức thực hiện Nghị định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (3b).

Phụ lục I
MẪU CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ, GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG
VÀ GIẤY XÁC NHẬN THỜI GIAN THỰC HÀNH
(Kèm theo Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày / /2023 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu số 02	Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu số 03	Giấy xác nhận thời gian thực hành.
Mẫu số 04	Giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục

Mẫu số 01a. Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

BỘ QUỐC PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>
Số: /CCHN-BQP	Hà Nội, ngày tháng năm 20....
Ảnh	GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG	
<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y, 	
CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH	
Họ và tên:[1].....	
Ngày, tháng, năm sinh:.....	
Giấy chứng minh nhân dân/quân đội/thẻ căn cước số:.....	
Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....	
Chỗ ở hiện nay:[2].....	
Văn bằng chuyên môn:[3].....	
Phạm vi hoạt động chuyên môn:[4].....	
BỘ TRƯỞNG	
<i>(ký tên, đóng dấu)</i>	

[1] Ghi rõ họ và tên người được cấp giấy phép hành nghề bằng chữ in hoa đậm.

[2] Ghi rõ địa chỉ nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

[3] Ghi theo đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định này.

[4] Ghi theo chuyên khoa hoặc đa khoa.

Mẫu số 01b. Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

BỘ QUỐC PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>
Số: /CCHN-BCA	Hà Nội, ngày tháng năm 20....
Ảnh	GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN	
<p>- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Y tế,</p>	
CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH	
Họ và tên:[1].....	
Ngày, tháng, năm sinh:.....	
Giấy chứng minh nhân dân/quân đội/thẻ căn cước số:.....	
Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....	
Chỗ ở hiện nay:[2].....	
Văn bằng chuyên môn:[3].....	
Phạm vi hoạt động chuyên môn:[4].....	
BỘ TRƯỞNG	
<i>(ký tên, đóng dấu)</i>	

[1] Ghi rõ họ và tên người được cấp giấy phép hành nghề bằng chữ in hoa đậm.

[2] Ghi rõ địa chỉ nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

[3] Ghi theo đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định này.

[4] Ghi theo chuyên khoa hoặc đa khoa.

Mẫu số 02a. Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

BỘ QUỐC PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>
Số: /GPHĐ-BQP	<i>Hà Nội, ngày tháng năm 20....</i>
GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH	
BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG	
<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y, 	
CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH	
Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:.....[1]	
Tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật:.....	
Số chứng chỉ hành nghề:.....Ngày cấp:.....	
Hình thức tổ chức:.....[2].....	
Địa điểm hành nghề:.....[3].....	
Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Cục trưởng Cục Quân y phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động.	
Thời gian làm việc hằng ngày:.....	
BỘ TRƯỞNG	
<i>(ký tên, đóng dấu)</i>	

[1] Ghi bằng chữ in hoa, cỡ chữ 14.

[2] Ghi theo đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động.

[3] Địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Mẫu số 02b. Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

BỘ QUỐC PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>
Số: /GPHĐ-BCA	Hà Nội, ngày tháng năm 20....
GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH	
BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN	
<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023; - Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Y tế, 	
CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH	
Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:.....[1]	
Tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật:.....	
Số chứng chỉ hành nghề:.....Ngày cấp:.....	
Hình thức tổ chức:.....[2].....	
Địa điểm hành nghề:.....[3].....	
Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Cục trưởng Cục Quản y phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động.	
Thời gian làm việc hằng ngày:.....	
BỘ TRƯỞNG	
<i>(ký tên, đóng dấu)</i>	

[1] Ghi bằng chữ in hoa, cỡ chữ 14.

[2] Ghi theo đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động.

[3] Địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Mẫu số 03. Giấy xác nhận thời gian thực hành

<p>.....[1]..... [2].....</p>	<p>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u></p>
<p>Số: /GXNTH-(cơ quan ban hành)</p>	<p>... [3]..., ngày tháng năm 20....</p>
<p>GIẤY XÁC NHẬN THỜI GIAN THỰC HÀNH</p>	
<p>..... [4]..... xác nhận:</p>	
<p>Họ và tên:.....</p>	
<p>Ngày, tháng, năm sinh:.....</p>	
<p>Chỗ ở hiện nay:[5]</p>	
<p>Giấy chứng minh nhân dân/quân đội/thẻ căn cước số:.....</p>	
<p>Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....</p>	
<p>Văn bằng chuyên môn:[6]</p>	
<p>Năm tốt nghiệp:.....</p>	
<p>đã thực hành tại.....[7] và đạt kết quả như sau:</p>	
<p>1. Thời gian thực hành:[8]</p>	
<p>2. Năng lực chuyên môn:[9]</p>	
<p>3. Đạo đức nghề nghiệp:[10]</p>	
<p>.....[11]</p>	
<p><i>(ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)</i></p>	

[1] Tên cơ quan chủ quản của cơ quan, cơ sở quân y

[2] Tên cơ quan, cơ sở quân y.

[3] Địa danh

[4] Thủ trưởng cơ quan, cơ sở quân y

[5] Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú

[6] Ghi theo đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định này

[7] Cơ sở khám chữa bệnh tiếp nhận người thực hành

[8] Ghi cụ thể thời gian thực hành từ ngày... tháng... nămđến ngày...tháng ... năm....

[9] Nhận xét cụ thể về khả năng thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo chuyên khoa đăng ký thực hành

[10] Nhận xét cụ thể về giao tiếp, ứng xử của người đăng ký thực hành đối với đồng nghiệp và người bệnh

[11] Nội dung như [4]

Mẫu số 04. Giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục

.....[1].....[2].....	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>
Số:...../GCN- (cơ quan ban hành)	... [3]..., ngày tháng năm 20....
GIẤY CHỨNG NHẬN CẬP NHẬT KIẾN THỨC Y KHOA LIÊN TỤC	
..... [4]..... xác nhận:	
Họ và tên:.....	
Ngày, tháng, năm sinh:.....	
Chỗ ở hiện nay:[5]	
Giấy chứng minh nhân dân/quân đội/thẻ căn cước số:.....	
Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....	
Văn bằng chuyên môn:[6]	
Đã hoàn thành khóa học theo chương trình đào tạo liên tục [7]	
Tổng số:..... tiết học (bằng chữ.....)	
Từ ngày..... tháng..... năm 20....., đến ngày..... tháng..... năm 20.....	
PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC (Ký tên, ghi rõ họ tên)	Nơi cấp, ngày..... tháng..... năm 201... [8] (Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

[1] Tên cơ quan chủ quản của cơ quan, cơ sở quân y

[2] Tên cơ quan, cơ sở quân y

[3] Địa danh

[4] Thủ trưởng cơ quan, cơ sở quân y

[5] Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú

[6] Ghi theo đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định này

[7] Ghi tên khóa học

[8] Nội dung như [4]

Phụ lục II

(Kèm theo Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày / /2023 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu số 02	Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu số 03	Đơn đề nghị gia hạn giấy phép hành nghề
Mẫu số 04	Đơn đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề
Mẫu số 05	Đơn đề nghị tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu số 06	Đơn đề nghị tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu số 07	Đơn đề nghị thay đổi thông tin cá nhân và văn bằng chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề
Mẫu số 08	Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu số 09	Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm
Mẫu số 10	Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động khi thay đổi tên đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu số 11	Đơn đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động do thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu số 12	Đơn đề nghị thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu số 13	Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động do bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi

Mẫu số 01. Đơn đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...[1] ..., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: Hội đồng...

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Chỗ ở hiện nay:[2].....

Giấy chứng minh nhân dân/quân đội/thẻ căn cước số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Điện thoại:.....Email: (nếu có):.....

Văn bằng chuyên môn:[3].....

Tên xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

1. Bản sao hợp lệ văn bằng chuyên môn
2. Sơ yếu lý lịch
3. Hai ảnh 04 cm x 06 cm

Kính đề nghị Hội đồng xem xét quyết định./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(ký và ghi rõ họ, tên)

[1] Địa danh

[2] Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú

[3] Ghi theo đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định này

Mẫu số 02. Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[1] ..., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp lại giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: Hội đồng...

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Chỗ ở hiện nay:[2]

Giấy chứng minh nhân dân/quân đội/thẻ căn cước số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Điện thoại:.....Email: (nếu có):.....

Văn bằng chuyên môn:[3]

Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp:.....

Ngày cấp..... Nơi cấp:.....

Lý do xin cấp lại:

1. Do bị mất 2. Do bị hư hỏng 3. Do bị thu hồi

Tôi xin gửi kèm theo đơn này gồm:.....

Kính đề nghị Hội đồng xem xét quyết định./.

XÁC NHẬN CỦA CHỦ HUY ĐƠN VỊ [4]
(ký và ghi rõ họ, tên)**NGƯỜI LÀM ĐƠN**
(ký và ghi rõ họ, tên)

[1] Địa danh

[2] Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú

[3] Ghi theo đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định này

[4] Thủ trưởng cơ quan, cơ sở quân y

Mẫu số 03. Đơn đề nghị gia hạn giấy phép hành nghề**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...[1] ..., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Gia hạn giấy phép hành nghề

Kính gửi: Hội đồng....

Điều 10. Hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép hành nghề

1. Đơn đề nghị gia hạn giấy phép hành nghề theo Mẫu số 03 Phụ lục II kèm theo Nghị định này.
2. Giấy chứng nhận đã cập nhật kiến thức y khoa liên tục theo quy định.
3. Giấy chứng nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại khoản 3 Điều 120 Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Chỗ ở hiện nay[2]:.....

Giấy chứng minh nhân dân/quân đội/thẻ căn cước số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Điện thoại:.....Email: (nếu có):.....

Số chứng chỉ hành nghề:.....

Ngày cấp..... Nơi cấp:.....

Phạm vi hoạt động chuyên môn (kỹ thuật chuyên môn) đã được cấp:.....

Nội dung điều chỉnh:

- Phạm vi hoạt động chuyên môn bổ sung:

- Kỹ thuật chuyên môn đề nghị bổ sung:

- Thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn:

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau [3]:

1. Bản chính chứng chỉ hành nghề đã được cấp (trường hợp đề nghị cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn)
2. Giấy chứng nhận đã cập nhật kiến thức y khoa liên tục
3. Giấy chứng nhận đạt kết quả tại kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
4. Hai ảnh màu, nền trắng, 04 cm x 06 cm (trường hợp đề nghị cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn)

Kính đề nghị Hội đồng xem xét quyết định ./.

XÁC NHẬN CỦA CHỈ HUY ĐƠN VỊ [4]
(ký và ghi rõ họ, tên)

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(ký và ghi rõ họ, tên)

-
- [1] Địa danh
 - [2] Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú
 - [3] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ nộp trong hồ sơ
 - [4] Thủ trưởng cơ quan, cơ sở quân y

Mẫu số 04. Đơn đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...[1] ..., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề
Kính gửi: Hội đồng....

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Chỗ ở hiện nay[2]:.....

Giấy chứng minh nhân dân/quân đội/thẻ căn cước số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Điện thoại:.....Email: (nếu có):.....

Số chứng chỉ hành nghề:.....

Ngày cấp..... Nơi cấp:.....

Phạm vi hoạt động chuyên môn (kỹ thuật chuyên môn) đã được cấp:.....

Nội dung điều chỉnh:

- Phạm vi hoạt động chuyên môn bổ sung:

- Kỹ thuật chuyên môn đề nghị bổ sung:

- Thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn:

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau [3]:

1. Bản chính chứng chỉ hành nghề đã được cấp (trường hợp đề nghị cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn) 2. Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề đã được cấp (trường hợp đề nghị cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn; bổ sung kỹ thuật chuyên môn) 3. Bản sao hợp lệ văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận chuyên môn đề nghị thay đổi, bổ sung 4. Giấy xác nhận thời gian thực hành (trường hợp đề nghị cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn)

5. Hai ảnh màu, nền trắng, 04 cm x 06 cm (trường hợp đề nghị cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn)

Kính đề nghị Hội đồng xem xét quyết định ./.

XÁC NHẬN CỦA CHỈ HUY ĐƠN VỊ [4]
(ký và ghi rõ họ, tên)**NGƯỜI LÀM ĐƠN**
(ký và ghi rõ họ, tên)

[1] Địa danh

[2] Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú

[3] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ nộp trong hồ sơ

[4] Thủ trưởng cơ quan, cơ sở quân y

Mẫu số 05. Đơn đề nghị gia hạn giấy phép hành nghề**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...[1]..., ngày... tháng... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: Hội đồng....

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Chỗ ở hiện nay: [3]

Giấy chứng minh nhân dân/quân đội/thẻ căn cước số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Điện thoại: Email (nếu có):.....

Giấy phép hành nghề số:Nơi cấp:.....

Bị đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật theo Quyết định số:.....

Lý do bị đình chỉ:.....

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

1. Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đào tạo liên tục về chuyên môn
2. Bản sao hợp lệ quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật
3. Báo cáo khắc phục sai sót chuyên môn của người hành nghề
4. Bản sao hợp lệ giấy phép hành nghề

Kính đề nghị Hội đồng xem xét quyết định./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN*(ký và ghi rõ họ, tên)*

[1] Địa danh

[2] Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú

Mẫu số 06. Đơn đề nghị tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[1]....., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: Hội đồng.....

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: [2].....

Số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh:.....

Địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:.....

Họ và tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật:

+ Giấy phép hành nghề số:[3].....Nơi cấp:.....

+ Điện thoại: Email (nếu có):.....

Bị đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật theo Quyết định số:

Lý do bị đình chỉ:.....

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

1. Bản sao hợp lệ giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
2. Bản sao hợp lệ quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật
3. Báo cáo về việc khắc phục sai sót chuyên môn kỹ thuật hoặc điều kiện hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính đề nghị xem xét và cho phép[4]..... được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

.....[5]

(ký và ghi rõ họ, tên)

[1] Địa danh

[2] Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

[3] Số giấy phép hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật

[4] Ghi như [2]

[5] Thủ trưởng cơ quan, cơ sở quân y

Mẫu số 07. Đơn đề nghị thay đổi thông tin cá nhân và văn bằng chuyên môn trong giấy phép hành nghề

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[1]....., ngày.... tháng.... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Thay đổi thay đổi thông tin cá nhân và văn bằng chuyên môn
trong giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**

Kính gửi: Hội đồng....

Họ và tên:

Địa chỉ cư trú:

Giấy chứng minh nhân dân/quân đội/thẻ căn cước số:[2].....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Điện thoại: Email (nếu có):

Số chứng chỉ hành nghề:..... Ngày cấp: Nơi cấp:

Nội dung trên chứng chỉ hành nghề đã được cấp:[3]

Nội dung đề nghị thay đổi [4]

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây [5]:

- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng minh thông tin cá nhân và/hoặc văn bằng
- 1. chuyên môn của người hành nghề
- 2. Bản gốc giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp
- 3. Hai ảnh màu, nền trắng, kích thước 04 cm x 06 cm

Kính đề nghị Hội đồng xem xét quyết định./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

[1] Địa danh.

[2] Ghi một trong các thông tin về số chứng minh nhân dân/quân đội/thẻ căn cước còn hạn sử dụng.

[3] Ghi rõ những nội dung cần thay đổi (thông tin cá nhân và/hoặc văn bằng chuyên môn của người hành nghề).

[4] Ghi rõ những nội dung đề nghị thay đổi (thông tin cá nhân và/hoặc văn bằng chuyên môn của người hành nghề).

[5] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.

Mẫu số 08. Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[1]....., ngày... tháng... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: Hội đồng....

Tên cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động:

Địa điểm:[2]

Điện thoại: Số Fax: Email (nếu có):

Thời gian làm việc hằng ngày:

(Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh) gửi kèm theo đơn này 01 bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây [3]:

1. Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc quyết định ban hành biểu tổ chức biên chế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cấp có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	<input type="checkbox"/>
2. Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, người phụ trách bộ phận chuyên môn	<input type="checkbox"/>
3. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	<input type="checkbox"/>
4. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	<input type="checkbox"/>
5. Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện vệ sinh môi trường phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại một trong các Điều 17, 18, 19, 20, 21 của Nghị định này.	<input type="checkbox"/>
6. Danh mục chuyên môn kỹ thuật và phạm vi hoạt động chuyên môn dự kiến	<input type="checkbox"/>

Kính đề nghị Hội đồng xem xét quyết định./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

[1] Địa danh.

[2] Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

[3] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ

Mẫu số 09. Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[1]....., ngày.... tháng... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm

Kính gửi: Hội đồng....

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

Địa điểm của cơ sở khám bệnh chữa bệnh trước đây:

Địa điểm của cơ sở khám bệnh chữa bệnh đề nghị chuyển đến:

Điện thoại: Email (nếu có):

Thời gian làm việc hằng ngày:

Đề nghị được cấp giấy phép hoạt động do thay đổi địa điểm hoạt động.

(Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh) gửi kèm theo đơn này 01 bộ hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau đây[2]:

1. Bản gốc giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp
2. Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc quyết định ban hành biểu tổ chức biên chế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cấp có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
3. Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, người phụ trách bộ phận chuyên môn
4. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
5. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
6. Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện vệ sinh môi trường phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn (quy định tại một trong các Điều 17, 18, 19, 20, 21 Nghị định này).
7. Danh mục chuyên môn kỹ thuật và phạm vi hoạt động chuyên môn

Kính đề nghị Hội đồng xem xét quyết định./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

[1] Địa danh.

[2] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.

Mẫu số 10. Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động khi thay đổi tên đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[1]....., ngày.... tháng... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép hoạt động khi thay đổi tên đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: Hội đồng....

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp trước đây:

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị thay đổi:

Địa điểm: [2]

Điện thoại: Email (nếu có):

Đề nghị được cấp giấy phép hoạt động do thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Hồ sơ bao gồm [3]:

1. Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc quyết định ban hành biểu tổ chức biên chế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cấp có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
2. Quyết định đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan có thẩm quyền.
3. Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, người phụ trách bộ phận chuyên môn
4. Danh sách đăng ký người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
5. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
6. Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện vệ sinh môi trường phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn (quy định tại một trong các Điều 17, 18, 19, 20, 21 Nghị định này).
7. Danh mục chuyên môn kỹ thuật và phạm vi hoạt động chuyên môn

Kính đề nghị Hội đồng xem xét quyết định./.

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

[1] Địa danh.

[2] Địa chỉ hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

[3] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.

Mẫu số 11. Đơn đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động do thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....[1]....., ngày.... tháng... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động do thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: Hội đồng....

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

Địa điểm:[2].....

Điện thoại: Email (nếu có):

Đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động vì: [3]

Thay đổi quy mô giường bệnh

Thay đổi cơ cấu tổ chức

Thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn.

Hồ sơ bao gồm: [4]

1. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự bổ sung của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

2. Hồ sơ nhân sự bổ sung của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

3. Phạm vi hoạt động chuyên môn dự kiến

Kính đề nghị Hội đồng xem xét quyết định./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

[1] Địa danh.

[2] Địa chỉ hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

[3] Đánh dấu X vào nội dung đề nghị phù hợp

[4] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.

Mẫu số 12. Đơn đề nghị thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... [1]..., ngày... tháng... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: Hội đồng....

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

Địa điểm: [2].....

Điện thoại: Email (nếu có):

Đề nghị điều chỉnh Giấy phép hoạt động vì thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật (CMKT) của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

Hồ sơ bao gồm: [3]

1. Quyết định bãi nhiệm (hoặc chuyển công tác hoặc nghỉ chuẩn bị hưu) người chịu trách nhiệm CMKT trước đây
2. Quyết định bổ nhiệm người chịu trách nhiệm CMKT mới của cấp có thẩm quyền
3. Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm CMKT mới
4. Giấy xác nhận quá trình thực hành hoặc tài liệu chứng minh quá trình thực hành của người chịu trách nhiệm CMKT mới
5. Bản gốc Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp

Kính đề nghị Hội đồng xem xét quyết định./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

[1] Địa danh.

[2] Địa chỉ hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

[3] Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với những giấy tờ có trong hồ sơ.

Mẫu số 13. Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động do bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...[1]..., ngày.... tháng... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp lại giấy phép hoạt động do bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi

Kính gửi: Hội đồng....

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

Địa điểm:[2]

Điện thoại:..... Email (nếu có):

Giấy phép hoạt động số:Ngày cấp: Nơi cấp

Đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động vì lý do: [3]

- Bị mất

- Bị hư hỏng

- Bị thu hồi theo điểm a khoản 1 Điều 48 Luật khám bệnh, chữa bệnh

Tôi xin gửi kèm theo Đơn này:

- Bản gốc Giấy phép bị hư hỏng (nếu có)

Kính đề nghị Hội đồng xem xét quyết định./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

[1] Địa danh.

[2] Địa chỉ hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

[3] Đánh dấu X vào lý do đề nghị cấp lại.

Phụ lục IVA
MÃ KÍ HIỆU PHÔI GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
CÁC CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH THUỘC BỘ QUỐC PHÒNG
(Kèm theo Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày / / năm 2023 của Chính phủ)

Số TT	Đơn vị trực thuộc Bộ	Ký hiệu	Số TT	Đơn vị trực thuộc Bộ	Ký hiệu
1	Cục Quân y	QY01	34	Bộ Tư lệnh Lãng	QY34
2	Bệnh viện TƯQĐ 108	QY02	35	Binh đoàn 11	QY35
3	Bệnh viện 175	QY03	36	Binh đoàn 12	QY36
4	Học viện Quân y	QY04	37	Binh đoàn 15	QY37
5	Viện Y học cổ truyền quân đội	QY05	38	Binh đoàn 16	QY38
6	Quân khu 1	QY06	39	Binh đoàn 18	QY39
7	Quân khu 2	QY07	40	Học viện Quốc phòng	QY40
8	Quân khu 3	QY08	41	Học viện Lục quân	QY41
9	Quân khu 4	QY09	42	Học viện Chính trị - quân sự	QY42
10	Quân khu 5	QY10	43	Học viện Hậu cần	QY43
11	Quân khu 7	QY11	44	Học viện Kỹ thuật quân sự	QY44
12	Quân khu 9	QY12	45	Trường Sĩ quan Lục quân 1	QY45
13	Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội	QY13	46	Trường Sĩ quan Lục quân 2	QY46
14	Quân đoàn 1	QY14	47	Trường Sĩ quan Chính trị	QY47
15	Quân đoàn 2	QY15	48	Tổng công ty 36	QY48
16	Quân đoàn 3	QY16	49	Tổng công ty Thái sơn	QY49
17	Quân đoàn 4	QY17	50	Công ty XNKTH Vạn Xuân	QY50
18	Quân chủng Phòng không - Không quân	QY18	51	Viện thiết kế/Bộ Quốc phòng	QY51
19	Quân chủng Hải quân	QY19	52	Viện chiến lược Quân sự	QY52
20	Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng	QY20	53	Viện lịch sử Quân sự	QY53
21	Bộ Tổng Tham mưu	QY21	54	Cục Khoa học Quân sự	QY54
22	Tổng cục Chính trị	QY22	55	Cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng	QY55
23	Tổng cục Hậu cần	QY23	56	Cục Đối ngoại	QY56
24	Tổng cục Kỹ thuật	QY24	57	Trung tâm thông tin Khoa học quân sự	QY57
25	Tổng cục Công nghiệp quốc phòng	QY25	58	Cục Kinh tế	QY58
26	Tổng cục II	QY26	59	Cục Điều tra hình sự	QY59
27	Binh chủng Pháo binh	QY27	60	Cục Thi hành án	QY60
28	Binh chủng Công binh	QY28	61	Thanh tra Bộ Quốc phòng	QY61
29	Binh chủng Thông tin	QY29	62	Tổng công ty Xăng dầu Quân đội	QY62
30	Binh chủng Đặc công	QY30	63	Cục Tài chính	QY63
31	Binh chủng Hoá học	QY31	64	Cục Kế hoạch và Đầu tư	QY64
32	Binh chủng Tăng Thiết giáp	QY32	65	Lữ đoàn 144	QY65
33	Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển	QY33	66	Ban cơ yếu Chính phủ	QY66

Phụ lục IVB
MÃ KÍ HIỆU PHÔI GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
CÁC CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH THUỘC BỘ CÔNG AN
(Kèm theo Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày / / năm 2023 của Chính phủ)

Số TT	Đơn vị trực thuộc Bộ	Ký hiệu	Số TT	Đơn vị trực thuộc Bộ	Ký hiệu
1			34		
2			35		
3			36		
4			37		
5			38		
6			39		
7			40		
8			41		
9			42		
10			43		
11			44		
12			45		
13			46		
14			47		
15			48		
16			49		
17			50		
18			51		
19			52		
20			53		
21			54		
22			55		
23			56		
24			57		
25			58		
26			59		
27			60		
28			61		
29			62		
30			63		
31			64		
32			65		
33			66		

Phụ lục V

(Kèm theo Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày / / năm 2023 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Quyết định về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu số 02	Quyết định thu hồi giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu số 03	Quyết định thu hồi giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu số 04	Quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật
Mẫu số 05	Quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Mẫu số 01a: Quyết định về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-BQP

.....[1]....., ngày.... tháng... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày tháng năm 2023 của Chính phủ về khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

Xét đề nghị của [2],

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với đồng chí

Họ và tên: [3].....

Ngày, tháng, năm sinh

Giấy chứng minh số[4]:.....

Ngày cấp Nơi cấp:

Địa chỉ cư trú:

Văn bằng chuyên môn: [5]

Số chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã cấp:

Ngày cấp:/...../20... Nơi cấp:

Phạm vi hoạt động chuyên môn được bổ sung: [6]

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Cá nhân có tên tại Điều 1 và ...[7]... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

[1] Địa danh.

[2] Ghi rõ chức danh người đứng đầu của đơn vị được giao chức năng đầu mối cấp, cấp lại như: Cục trưởng Cục., Trưởng phòng....

- [3] Ghi rõ tên của người được bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn bằng chữ in hoa đậm.
- [4] Ghi một trong hai thông tin số chứng minh quân đội hoặc số chứng minh nhân dân (đối với LĐHĐ).
- [5] Ghi theo quy định tại Điều 17 Luật khám bệnh, chữa bệnh (Không ghi các chức danh học hàm, học vị, chức danh được phong tặng như: giáo sư, tiến sĩ, thầy thuốc ưu tú, anh hùng lao động...)
- [6] Ghi cụ thể chuyên khoa bổ sung hoặc thay đổi trong phạm vi hoạt động chuyên môn.
- [7] Ghi cụ thể các cá nhân, đơn vị có liên quan (nếu cần).

Mẫu số 01b: Quyết định về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-BCA

.....[1]....., ngày.... tháng... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh
đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày tháng năm 2023 của Chính phủ về khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

Xét đề nghị của [2],

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với đồng chí

Họ và tên: [3].....

Ngày, tháng, năm sinh

Giấy chứng minh số[4]:.....

Ngày cấp Nơi cấp:

Địa chỉ cư trú:

Văn bằng chuyên môn: [5]

Số chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã cấp:

Ngày cấp:/...../20... Nơi cấp:

Phạm vi hoạt động chuyên môn được bổ sung: [6]

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Cá nhân có tên tại Điều 1 và ...[7]... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

[1] Địa danh.

[2] Ghi rõ chức danh người đứng đầu của đơn vị được giao chức năng đầu mối cấp, cấp lại như: Cục trưởng Cục..., Trưởng phòng....

- [3] Ghi rõ tên của người được bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn bằng chữ in hoa đậm.
- [4] Ghi một trong hai thông tin số chứng minh quân đội hoặc số chứng minh nhân dân (đối với LĐHĐ).
- [5] Ghi theo quy định tại Điều 17 Luật khám bệnh, chữa bệnh (Không ghi các chức danh học hàm, học vị, chức danh được phong tặng như: giáo sư, tiến sĩ, thầy thuốc ưu tú, anh hùng lao động...)
- [6] Ghi cụ thể chuyên khoa bổ sung hoặc thay đổi trong phạm vi hoạt động chuyên môn.
- [7] Ghi cụ thể các cá nhân, đơn vị có liên quan (nếu cần).

Mẫu số 02a: Quyết định thu hồi giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**BỘ QUỐC PHÒNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BQP

QUYẾT ĐỊNH
Thu hồi giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG***Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;**Căn cứ Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày tháng năm 2023 của Chính phủ về khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;**Xét đề nghị của,***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Thu hồi chứng giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số.....[1].....của Ông/Bà.....[2].....**Điều 2.** Lý do thu hồi giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:.....**Điều 3.** Ông/Bà có tên tại Điều 1 không được hành nghề khám bệnh, chữa bệnh kể từ ngàytháng....nămđến ngàytháng....năm dưới bất kỳ hình thức nào và chỉ được tiếp tục hành nghề khi cơ quan có thẩm quyền cho phép.**Điều 4.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.**Điều 5.**[3].....và các Ông/ Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Cơ quan đã cấp CCHN (nếu có);
- Lưu:...

.....[4]....., ngày tháng năm 20

(Ký tên, đóng dấu)

[1] Số chứng chỉ hành nghề của người hành nghề

[2] Họ tên đầy đủ của người hành nghề

[3] Cơ quan, cá nhân có liên quan

[4] Địa danh nơi ban hành Quyết định

Mẫu số 02b: Quyết định thu hồi giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**BỘ CÔNG AN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-BCA

QUYẾT ĐỊNH**Thu hồi giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh****BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN***Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;**Căn cứ Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày tháng năm 2023 của Chính phủ về khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;**Xét đề nghị của,***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Thu hồi chứng giấy phép nghề khám bệnh, chữa bệnh số.....[1].....của Ông/Bà.....[2].....**Điều 2.** Lý do thu hồi giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:.....**Điều 3.** Ông/Bà có tên tại Điều 1 không được hành nghề khám bệnh, chữa bệnh kể từ ngàytháng....năm....đến ngàytháng....năm.... dưới bất kỳ hình thức nào và chỉ được tiếp tục hành nghề khi cơ quan có thẩm quyền cho phép.**Điều 4.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.**Điều 5.**[3].....và các Ông/ Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Cơ quan đã cấp CCHN (nếu có);
- Lưu:...

.....[4]....., ngày tháng năm 20

*(Ký tên, đóng dấu)***[1]** Số chứng chỉ hành nghề của người hành nghề**[2]** Họ tên đầy đủ của người hành nghề**[3]** Cơ quan, cá nhân có liên quan**[4]** Địa danh nơi ban hành Quyết định

Mẫu số 03a: Quyết định thu hồi giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh**BỘ QUỐC PHÒNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-BQP

QUYẾT ĐỊNH**Thu hồi giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh****BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG***Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;**Căn cứ Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày tháng năm 2023 của Chính phủ về khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;**Xét đề nghị của,***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Thu hồi Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số.....[1].....của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh...[2]....

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật:

Họ tên:.....[3].....

Số chứng chỉ hành nghề:.....[4].....Cơ quan cấp:.....

Điều 2. Lý do thu hồi Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh:.....**Điều 3.** Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tên tại Điều 1 không được thực hiện hoạt động khám bệnh, chữa bệnh từ ngàytháng....nămđến ngàytháng....năm dưới bất kỳ hình thức nào và chỉ được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh khi cơ quan có thẩm quyền cho phép.**Điều 4.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.**Điều 5.** Cục trưởng Cục Quân y và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Cơ quan đã cấp CCHN (nếu có);
- Lưu:...

...[5]....., ngày tháng năm 20

(Ký tên, đóng dấu)

[1] Số Giấy phép hoạt động của cơ sở KBCB

[2] Tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

[3] Họ tên đầy đủ của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở KBCB

[4] Số giấy phép hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở KBCB

[5] Địa danh nơi ban hành Quyết định

Mẫu số 03b: Quyết định thu hồi giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh**BỘ CÔNG AN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BCA

QUYẾT ĐỊNH**Thu hồi giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh****BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN***Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;**Căn cứ Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày tháng năm 2023 của Chính phủ về khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;**Xét đề nghị của,***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Thu hồi Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số.....[1].....của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh...[2]....

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật:

Họ tên:.....[3].....

Số chứng chỉ hành nghề:.....[4].....Cơ quan cấp:.....

Điều 2. Lý do thu hồi Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh:.....**Điều 3.** Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tên tại Điều 1 không được thực hiện hoạt động khám bệnh, chữa bệnh từ ngàytháng....nămđến ngàytháng....năm dưới bất kỳ hình thức nào và chỉ được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh khi cơ quan có thẩm quyền cho phép.**Điều 4.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.**Điều 5.** Cục trưởng Cục Y tế và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Cơ quan đã cấp CCHN (nếu có);
- Lưu:...

...[5]....., ngày tháng năm 20

(Ký tên, đóng dấu)

[1] Số Giấy phép hoạt động của cơ sở KBCB

[2] Tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

[3] Họ tên đầy đủ của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở KBCB

[4] Số giấy phép hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở KBCB

[5] Địa danh nơi ban hành Quyết định

Mẫu số 04a: Quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BQP

QUYẾT ĐỊNH

Đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

*Căn cứ Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày tháng năm 2023 của Chính phủ về khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;
Xét đề nghị của*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật đối với Ông/ Bà.....[1].....
Giấy phép hành nghề số:.....[2]..... Cơ quan cấp:.....
Phạm vi hoạt động chuyên môn bị đình chỉ:.....

Điều 2. Ông/ Bà có tên tại Điều 1 không được hành nghề khám bệnh, chữa bệnh từ ngàytháng....nămđến ngàytháng....năm dưới bất kỳ hình thức nào và chỉ được tiếp tục hành nghề khi cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Điều 3. Ông/ Bà có tên tại Điều 1 phải tham gia các khóa đào tạo liên tục để nâng cao trình độ chuyên môn về.....

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Cục trưởng Cục Quân y và các Ông/ Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cơ quan đã cấp GPHN (nếu có);
- Lưu:...

...[3]....., ngày tháng năm 20....

(Ký tên, đóng dấu)

[1] Họ tên đầy đủ của người hành nghề

[2] Số giấy phép hành nghề của người hành nghề

[3] Địa danh nơi ban hành Quyết định

Mẫu số 04b: Quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn**BỘ CÔNG AN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-BCA

QUYẾT ĐỊNH**Đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật****BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN***Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;**Căn cứ Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày tháng năm 2023 của Chính phủ về khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;
Xét đề nghị của,***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật đối với Ông/ Bà.....[1].....
Giấy phép hành nghề số:.....[2]..... Cơ quan cấp:.....
Phạm vi hoạt động chuyên môn bị đình chỉ:.....**Điều 2.** Ông/ Bà có tên tại Điều 1 không được hành nghề khám bệnh, chữa bệnh từ ngày ...tháng...nămđến ngày ...tháng...năm dưới bất kỳ hình thức nào và chỉ được tiếp tục hành nghề khi cơ quan có thẩm quyền cho phép.**Điều 3.** Ông/ Bà có tên tại Điều 1 phải tham gia các khóa đào tạo liên tục để nâng cao trình độ chuyên môn về.....**Điều 4.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.**Điều 5.** Cục trưởng Cục Y tế và các Ông/ Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Cơ quan đã cấp GPHN (nếu có);
- Lưu:...

...[3]....., ngày tháng năm 20....

(Ký tên, đóng dấu)

[1] Họ tên đầy đủ của người hành nghề

[2] Số giấy phép hành nghề của người hành nghề

[3] Địa danh nơi ban hành Quyết định

Mẫu số 05a: Quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BQP

QUYẾT ĐỊNH

Đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày tháng năm 2023 của Chính phủ về khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

Xét đề nghị của,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh...[1]
Giấy phép hoạt động số:.....[2]..... Cơ quan cấp:.....
Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật:

Họ và tên:.....[3].....
Số chứng chỉ hành nghề KBCB:.....[4]..... Cơ quan cấp:.....
Phạm vi hoạt động chuyên môn bị đình chỉ:.....

Điều 2. Lý do đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật.....

Điều 3. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tên tại Điều 1 không được hoạt động khám bệnh, chữa bệnh từ ngày ...tháng...nămđến ngày ...tháng...năm dưới bất kỳ hình thức nào và chỉ được tiếp tục hành nghề khi cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Cục trưởng Cục Quân y và các Ông/ Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cơ quan đã cấp CCHN (nếu có);
- Lưu:...

...[5]....., ngày tháng năm 20....

(Ký tên, đóng dấu)

[1] Tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

[2] Số Giấy phép hoạt động của cơ sở KBCB

[3] Họ tên đầy đủ của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở KBCB

[4] Số giấy phép hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở KBCB

[5] Địa danh nơi ban hành Quyết định

Mẫu số 05b: Quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BCA

QUYẾT ĐỊNH

Đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

*Căn cứ Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày tháng năm 2023 của Chính phủ về khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;
Xét đề nghị của,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh...[1]

Giấy phép hoạt động số:.....[2]..... Cơ quan cấp:.....

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật:

Họ và tên:.....[3].....

Số chứng chỉ hành nghề KBCB:.....[4]..... Cơ quan cấp:.....

Phạm vi hoạt động chuyên môn bị đình chỉ:.....

Điều 2. Lý do đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật.....

Điều 3. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tên tại Điều 1 không được hoạt động khám bệnh, chữa bệnh từ ngàytháng....nămđến ngàytháng....năm dưới bất kỳ hình thức nào và chỉ được tiếp tục hành nghề khi cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Cục trưởng Cục Y tế và các Ông/ Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cơ quan đã cấp CCHN (nếu có);
- Lưu:...

...[5]....., ngày tháng năm 20....

(Ký tên, đóng dấu)

[1] Tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

[2] Số Giấy phép hoạt động của cơ sở KBCB

[3] Họ tên đầy đủ của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở KBCB

[4] Số giấy phép hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở KBCB

[5] Địa danh nơi ban hành Quyết định